

Số: 990 /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố 06 thủ tục hành chính về bảo hiểm thất nghiệp triển khai thí điểm trên Cổng Dịch vụ công quốc gia thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ về phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia;

Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông ưu tiên tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2024;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Việc làm và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 06 thủ tục hành chính về bảo hiểm thất nghiệp triển khai thí điểm trên Cổng Dịch vụ công quốc gia thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Cục trưởng Cục Việc làm, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Trung tâm Dữ liệu quốc gia (Bộ Công an);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- UBND, SNV các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Trung tâm Công nghệ Thông tin (đăng tải website);
- Lưu: VT, CVL, VP (VTLT&KSTTHC).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Vũ Chiến Thắng**



PHỤ LỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ NỘI VỤ

Ban hành kèm theo Quyết định số 990 /QĐ-BNV ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

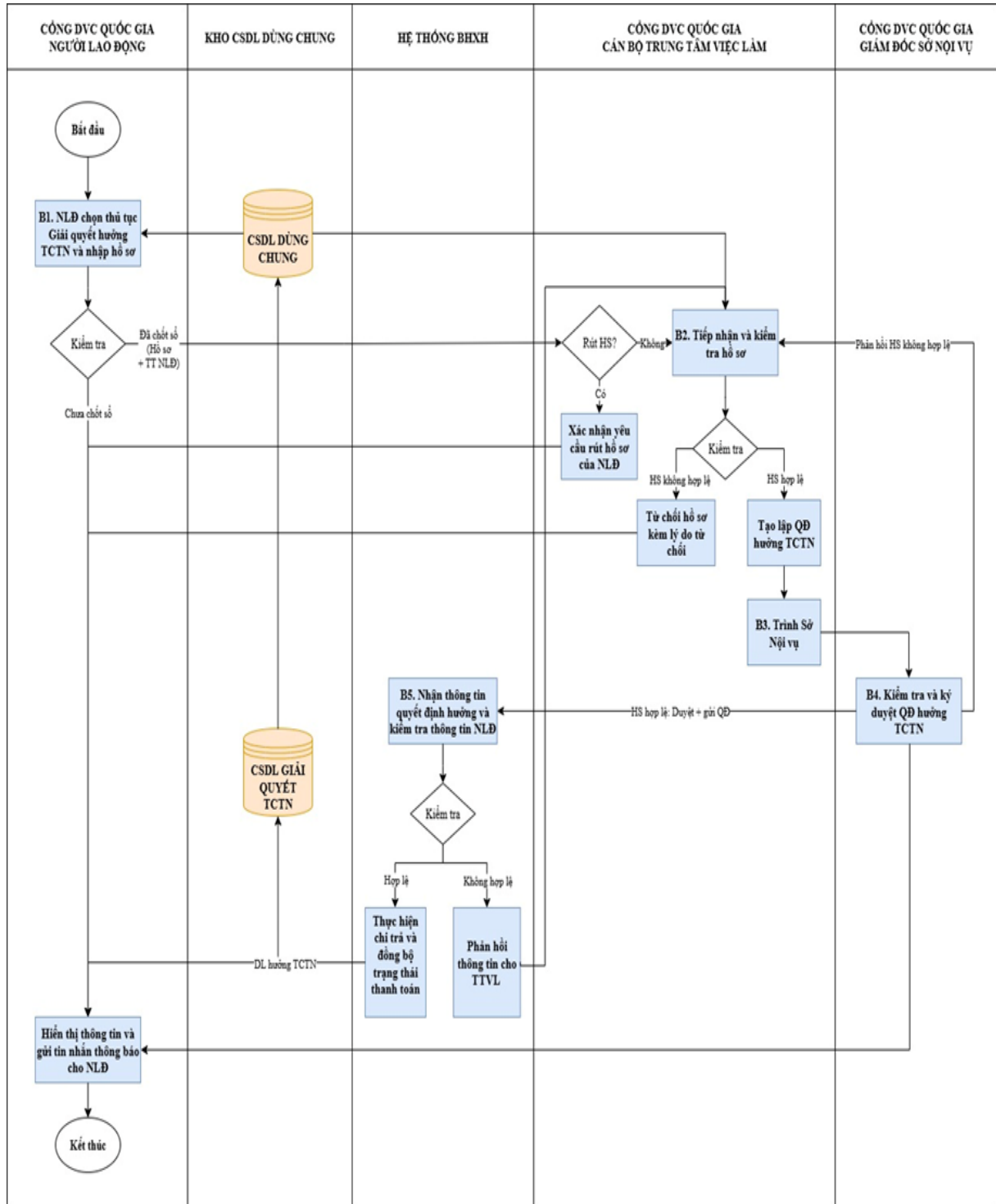
STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy định nội dung dịch vụ công trực tuyến liên thông	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Quyết định đã công bố
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
1	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	- Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ về phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia; - Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông ưu tiên tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ quốc gia năm 2024	Việc làm	Sở Nội vụ; Trung tâm Dịch vụ việc làm	Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/04/2025
2	Thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng		Việc làm	Trung tâm Dịch vụ việc làm	
3	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp		Việc làm	Sở Nội vụ; Trung tâm Dịch vụ việc làm	
4	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp		Việc làm	Sở Nội vụ; Trung tâm Dịch vụ việc làm	
5	Liên thông thủ tục chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi - chuyển đến)		Việc làm	Trung tâm Dịch vụ việc làm	
6	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp		Việc làm	Sở Nội vụ; Trung tâm Dịch vụ việc làm	

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA 06 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp

a) Sơ đồ quy trình:



b) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Người lao động đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia thông qua tài khoản định danh điện tử VNeID và thực hiện:

- Tìm kiếm và chọn nộp dịch vụ công: Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp.
- Nhập thông tin Tờ khai điện tử đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp (Mẫu số 01).
- Bản chụp bản chính hoặc bản chụp bản sao có chứng thực hoặc bản điện tử của một trong các giấy tờ xác nhận về việc chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc.

Sau đó chọn Nộp hồ sơ.

Lưu ý:

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp nếu người lao động không có nhu cầu hưởng trợ cấp thất nghiệp thì người lao động nhập Tờ khai điện tử đề nghị không hưởng trợ cấp thất nghiệp theo Mẫu số 02 và thực hiện thao tác Rút hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Khi người lao động chọn nộp hồ sơ, hệ thống sẽ tự động điền các thông tin từ cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung, trong đó bao gồm dữ liệu bảo hiểm xã hội. Hệ thống cho phép người lao động có thể tự kiểm tra thông tin trước khi chọn Nộp hồ sơ:

+ Trường hợp dữ liệu bảo hiểm xã hội (BHXH) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia của người lao động chưa đầy đủ, đúng so với sổ Bảo hiểm xã hội, người lao động thực hiện chức năng gửi Phản ánh kiến nghị hoặc liên hệ tới Cơ quan BHXH nơi người lao động tham gia đóng BHXH để điều chỉnh lại thông tin.

+ Trường hợp không có dữ liệu BHXH trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, người lao động vui lòng nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm. Trung tâm Dịch vụ việc làm tiếp nhận và xử lý hồ sơ bằng phần mềm bảo hiểm thất nghiệp.

Bước 2: Cổng Dịch vụ công quốc gia chuyển hồ sơ sang Trung tâm Dịch vụ việc làm để tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ. Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Trung tâm Dịch vụ việc làm có trách nhiệm xem xét, trình Giám đốc Sở Nội vụ quyết định về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động.

Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Trung tâm Dịch vụ việc làm cập nhật thông tin yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo Mẫu số 03 hoặc từ chối hồ sơ theo Mẫu số 04 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc thông báo lý do người lao động không được hưởng trợ cấp thất nghiệp theo Mẫu số 05. Thông báo sẽ được hiển thị cho người lao động (trên Cổng và gửi SMS).

Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Trung tâm Dịch vụ việc làm tạo lập quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp cho người lao động (Mẫu số 06). Thông báo sẽ được hiển thị cho người lao động (trên Cổng và gửi SMS).

Bước 3: Trung tâm Dịch vụ việc làm trình Giám đốc Sở Nội vụ xem xét, ban hành Quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động.

Bước 4: Sau khi nhận được dự thảo quyết định do Trung tâm Dịch vụ việc làm chuyển đến, Giám đốc Sở Nội vụ kiểm tra hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Giám đốc Sở Nội vụ phản hồi để Trung tâm Dịch vụ việc làm kiểm tra lại.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Nội vụ duyệt ký quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động, Công Dịch vụ công quốc gia gửi Quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp: 01 bản cho cơ quan BHXH để thực hiện thủ tục chi trả và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người lao động, 01 bản cho người lao động. Công Dịch vụ công quốc gia gửi thông báo đến người lao động về quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp kèm theo phụ lục thông tin về việc thông báo tìm kiếm việc làm hằng tháng.

Bước 5: Cơ quan BHXH nhận Quyết định về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp do Công Dịch vụ công quốc gia gửi đến và kiểm tra thông tin.

- Trường hợp thông tin không hợp lệ, cơ quan BHXH phản hồi ngay bằng các hình thức bên ngoài hệ thống cho Trung tâm Dịch vụ việc làm để kiểm tra lại.

- Trường hợp thông tin hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp, cơ quan BHXH thực hiện chi trả bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến cho người lao động thông qua tài khoản ngân hàng người lao động đã nhập thông tin. Kết quả thanh toán thành công thì cơ quan BHXH sẽ gửi lại thông tin thanh toán (Số tiền, thời gian, trạng thái, ...) về hệ thống Công Dịch vụ công quốc gia để theo dõi và giám sát.

c) Cách thức thực hiện: trực tuyến.

d) Thành phần hồ sơ:

- Tờ khai điện tử đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định này.

Trường hợp người lao động không có nhu cầu hưởng trợ cấp thất nghiệp thì nhập thông tin Tờ khai điện tử đề nghị không hưởng trợ cấp thất nghiệp theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định này.

- Bản chụp bản chính hoặc bản chụp bản sao có chứng thực hoặc bản điện tử của một trong các giấy tờ sau đây xác nhận về việc chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc:

- + Hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc đã hết hạn hoặc đã hoàn thành công việc theo hợp đồng lao động;

- + Quyết định thôi việc;

- + Quyết định sa thải;

- + Quyết định kỷ luật buộc thôi việc;

- + Thông báo hoặc thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc;
- + Xác nhận của người sử dụng lao động trong đó có nội dung cụ thể về thông tin của người lao động; loại hợp đồng lao động đã ký; lý do, thời điểm chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động;
- + Xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc doanh nghiệp hoặc hợp tác xã giải thể, phá sản hoặc quyết định bãi nhiệm, miễn nhiệm, cách chức đối với các chức danh được bổ nhiệm trong trường hợp người lao động là người quản lý doanh nghiệp, quản lý hợp tác xã;
- + Trường hợp người lao động không có các giấy tờ xác nhận về việc chấm dứt hợp đồng lao động do đơn vị sử dụng lao động không có người đại diện theo pháp luật và người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền thì thực hiện theo quy trình quy trình sau:

Người lao động tại đơn vị sử dụng lao động không có người đại diện theo pháp luật và người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền có nhu cầu chấm dứt hợp đồng lao động để hưởng các chế độ bảo hiểm thất nghiệp thì người lao động đề nghị Sở Nội vụ hoặc Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh thực hiện các thủ tục để xác nhận việc chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc.

Sở Nội vụ hoặc Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh gửi văn bản yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) xác nhận đơn vị sử dụng lao động không có người đại diện theo pháp luật hoặc không có người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền.

Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) có trách nhiệm phối hợp với cơ quan thuế, cơ quan công an, chính quyền địa phương nơi đơn vị sử dụng lao động đặt trụ sở chính thực hiện xác minh nội dung đơn vị sử dụng lao động không có người đại diện theo pháp luật hoặc không có người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền.

Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) gửi văn bản trả lời cho Sở Nội vụ và Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh về nội dung đơn vị sử dụng lao động không có người đại diện theo pháp luật hoặc không có người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu xác nhận của Sở Nội vụ hoặc Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh.

- + Giấy tờ xác nhận về việc chấm dứt hợp đồng lao động theo mùa vụ hoặc theo một công việc nhất định có thời hạn từ đủ 03 tháng đến dưới 12 tháng là bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu của hợp đồng đó đối với trường hợp người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp khi làm việc theo hợp đồng lao động theo mùa vụ hoặc theo một công việc nhất định có thời hạn từ đủ 03 tháng đến dưới 12 tháng.

đ) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

e) Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện: Thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày người lao động nộp đủ hồ sơ theo quy định;

- Trường hợp người lao động không đến nhận tiền trợ cấp thất nghiệp và không thông báo bằng văn bản với cơ quan bảo hiểm xã hội sau thời hạn 03 tháng kể từ ngày người lao động hết thời hạn hưởng theo quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp: trong thời hạn 07 ngày làm việc sau thời hạn nêu trên, cơ quan bảo hiểm xã hội thông báo với Trung tâm Dịch vụ việc làm về việc người lao động không đến nhận tiền trợ cấp thất nghiệp; trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo thì Trung tâm Dịch vụ việc làm trình ký quyết định về việc bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người thất nghiệp có nhu cầu hưởng trợ cấp thất nghiệp.

h) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm Dịch vụ việc làm trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp/Quyết định về việc hủy quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp/Quyết định về việc bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp.

k) Lệ phí: Không.

l) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Tờ khai điện tử đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp (*Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định này*).

- Tờ khai điện tử đề nghị không hưởng trợ cấp thất nghiệp (*Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định này*).

m) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Người lao động đang đóng bảo hiểm thất nghiệp khi làm việc theo hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc như sau:

+ Hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc không xác định thời hạn;

+ Hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc xác định thời hạn;

+ Hợp đồng lao động theo mùa vụ hoặc theo một công việc nhất định có thời hạn từ đủ 03 tháng đến dưới 12 tháng.

Trong trường hợp người lao động giao kết và đang thực hiện nhiều hợp đồng lao động quy định như trên thì người lao động và người sử dụng lao động của hợp đồng lao động giao kết đầu tiên có trách nhiệm tham gia bảo hiểm thất nghiệp.

- Chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc, trừ các trường hợp sau đây:

+ Người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc trái pháp luật;

+ Hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hằng tháng.

- Đã đóng bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 12 tháng trở lên trong thời gian 24 tháng trước khi chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc đối với trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 43 của Luật Việc làm; đã đóng bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 12 tháng trở lên trong thời gian 36 tháng trước khi chấm dứt hợp đồng lao động đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 43 của Luật Việc làm.

n) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước

- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ

- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

- Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

- Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp

- Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015.

- Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐIỆN TỬ
Đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ việc làm

Tên tôi là:..... sinh ngày / /
 Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:.....
 Cấp ngày tháng năm Nơi cấp:
 Số sổ BHXH:.....
 Số điện thoại:..... Địa chỉ email (nếu có):
 Số tài khoản (ATM nếu có):.....
 tại ngân hàng:.....
 Trình độ đào tạo:.....
 Ngành nghề đào tạo:
 Chỗ ở hiện nay (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú) (1):.....
 Ngày / / tôi đã chấm dứt hợp đồng lao động/hợp đồng làm việc với (tên đơn vị).....
 tại địa chỉ:
 Lý do chấm dứt hợp đồng lao động/hợp đồng làm việc:.....
 Loại hợp đồng lao động/hợp đồng làm việc:.....
 Số tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp: tháng.
 Nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu:
 Nơi đăng ký thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng:
 Nơi đề nghị nhận trợ cấp thất nghiệp (BHXH cấp cơ sở hoặc qua thẻ ATM):.....
 Kèm theo Đề nghị này là (2)
 và Sổ bảo hiểm xã hội của tôi. Đề nghị quý Trung tâm xem xét, giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp cho tôi theo đúng quy định.
 Tôi cam đoan nội dung ghi trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đề nghị

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi rõ số nhà, đường phố, tổ, thôn, xóm, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc.

(2) Bản chính hoặc bản sao có chứng thực của một trong các giấy tờ xác nhận về việc chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐIỆN TỬ
Đề nghị không hưởng trợ cấp thất nghiệp

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ việc làm.....

Tên tôi là:..... Sinh ngày ... / ... / ...

Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:.....

Cấp ngày tháng năm Nơi cấp

Số sổ BHXH

Chỗ ở hiện nay (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú):.....

.....

Tôi đã nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp ngày / / nhưng hiện nay, tôi không có nhu cầu hưởng trợ cấp thất nghiệp vì:

.....

.....

Do đó, tôi đề nghị không hưởng trợ cấp thất nghiệp để bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp.

Tôi xin trân trọng cảm ơn./.

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đề nghị
 (Ký và ghi rõ họ tên)

Chữ ký số của Tổ chức
(nếu là biểu mẫu điện tử)

Mẫu số 03

SỞ NỘI VỤ TỈNH/THÀNH PHỐ ...
TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ... / ...

..., ngày ... tháng ... năm ...

PHIẾU YÊU CẦU BỔ SUNG, HOÀN THIỆN HỒ SƠ

Hồ sơ của:.....

Nội dung yêu cầu giải quyết:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại..... Email:.....

Yêu cầu hoàn thiện hồ sơ gồm những nội dung sau:

1

2

3

4

.....

.....

Lý do:

Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ nếu có vướng mắc, Ông/Bà liên hệ với.....

số điện thoại.....để được hướng dẫn./.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Chữ ký số của Người hướng dẫn
nếu là biểu mẫu điện tử)

Chữ ký số của Tổ chức
(nếu là biểu mẫu điện tử)

Mẫu số 04

SỞ NỘI VỤ TỈNH/THÀNH PHỐ....
TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

PHIẾU TỪ CHỐI TIẾP NHẬN GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Trung tâm Dịch vụ việc làm

Tiếp nhận hồ sơ của:

Địa chỉ:

Số điện thoại:..... Email:.....

Nội dung yêu cầu giải quyết:

Qua xem xét, Trung tâm Dịch vụ việc làm thông báo không tiếp nhận, giải quyết hồ sơ này với lý do cụ thể như sau:.....

.....

.....

Xin thông báo cho Ông/Bà được biết và thực hiện./.

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Chữ ký số của Người tiếp nhận hồ sơ
nếu là biểu mẫu điện tử)

SỞ NỘI VỤ TỈNH/THÀNH PHỐ ...
TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM..

Mẫu số 05
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO
Về việc không được hưởng trợ cấp thất nghiệp

Kính gửi: Ông/bà.....

Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:cấp
 ngày.....tháng.....năm..... Nơi cấp.....

Số sổ BHXH.....

Chỗ ở hiện nay (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú):.....

Ngày...../...../....., Trung tâm Dịch vụ việc làm nhận được hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp của ông/bà.

Căn cứ quy định của pháp luật về điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp, Trung tâm Dịch vụ việc làm thông báo trường hợp của ông/bà không được hưởng trợ cấp thất nghiệp, lý do:

.....
/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 06

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH
PHỐ.....
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH, THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH;

Căn cứ..... (văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp của ông/bà.....;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp thất nghiệp đối với:

Ông/bà Sinh ngày ... / ... / ...

Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:.....

Cấp ngày ... tháng ... năm ... nơi cấp:

Số sổ BHXH.....

Chỗ ở hiện nay (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú) (1):.....

Số tài khoản ATM(nếu có).....

tại ngân hàng:

Tổng số tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp để giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp: tháng.

Mức trợ cấp thất nghiệp hàng tháng..... đồng

(Số tiền bằng chữ:..... đồng)

Số tháng được hưởng trợ cấp thất nghiệp: tháng.

Nơi nhận trợ cấp thất nghiệp (2):

Thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp từ ngày... / ... / đến ngày ... / ... /

.....

Số tháng đã đóng bảo hiểm thất nghiệp chưa giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp được bảo lưu (nếu có): tháng

Điều 2. Trong thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp, ông/bà có trách nhiệm tích cực tìm kiếm việc làm và thực hiện việc thông báo hằng tháng với Trung tâm Dịch vụ việc làm về việc tìm kiếm việc làm theo quy định. Ngày thông báo về việc tìm kiếm việc làm thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố.....; Trung tâm Dịch vụ việc làm..... và ông/bà có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT,.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi rõ số nhà, đường phố, tổ, thôn, xóm, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc.

(2) Ghi rõ nơi nhận trợ cấp thất nghiệp là bảo hiểm xã hội cấp xã/phường.

PHỤ LỤC
THÔNG TIN VỀ VIỆC THÔNG BÁO TÌM KIẾM VIỆC LÀM HÀNG THÁNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số ngày...../...../.....)

Trung tâm Dịch vụ việc làm.....thông báo cho ông/bà ngày thông báo hàng tháng về việc tìm kiếm việc làm trong thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp, cụ thể như sau:

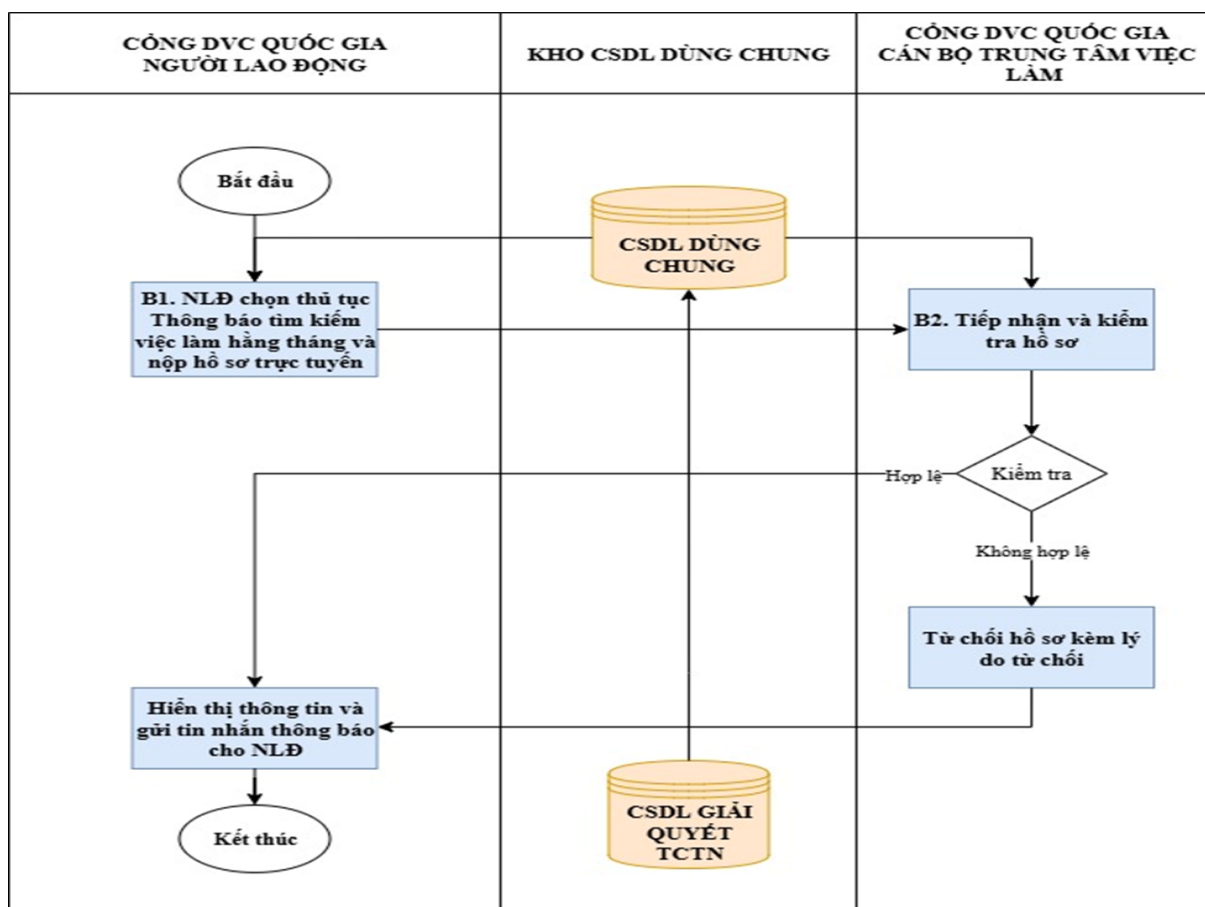
STT	Ngày, tháng thông báo	Thông tin về việc thông báo tìm kiếm việc làm hàng tháng		Xác nhận của TT GTVL (Chữ ký của cán bộ tiếp nhận thông báo)	Ghi chú
		Đã thông báo	Chưa thông báo		
1	... / ... / ... đến ngày ... / ... / ...				
2	... / ... / ... đến ngày ... / ... / ...				
3	... / ... / ... đến ngày ... / ... / ...				
4	... / ... / ... đến ngày ... / ... / ...				
5	... / ... / ... đến ngày ... / ... / ...				
6	... / ... / ... đến ngày ... / ... / ...				
7	... / ... / ... đến ngày ... / ... / ...				
8	... / ... / ... đến ngày ... / ... / ...				
9	... / ... / ... đến ngày ... / ... / ...				
10	... / ... / ... đến ngày ... / ... / ...				
11	... / ... / ... đến ngày ... / ... / ...				
12	... / ... / ... đến ngày ... / ... / ...				

Ghi chú:

Khi đến Trung tâm Dịch vụ việc làm để thông báo tìm kiếm việc làm ông (bà) phải mang theo căn cước công dân/chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác có dán ảnh (giấy phép lái xe, thẻ đảng viên, hộ chiếu,...) và bản thông tin này để cán bộ Trung tâm xác nhận về việc thông báo tìm kiếm việc làm của ông/bà.

2. Thông báo về việc tìm việc làm hằng tháng

a) Sơ đồ quy trình:



b) Trình tự thực hiện:

Trong thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp, hằng tháng người lao động phải thông báo về việc tìm kiếm việc làm với Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định.

Ngày người lao động thông báo hằng tháng về việc tìm kiếm việc làm được ghi cụ thể trong phụ lục quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động.

Bước 1: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày cuối cùng của thời hạn thông báo hằng tháng về việc tìm kiếm việc làm theo quy định, người lao động đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia thông qua tài khoản định danh điện tử VNeID và thực hiện:

- Tìm kiếm và chọn nộp dịch vụ công: Thông báo tìm kiếm việc làm hằng tháng.
- Nhập thông tin Tờ khai điện tử thông báo tìm kiếm việc làm hằng tháng (Mẫu số 07).
- Bản chụp bản chính hoặc bản chụp bản sao có chứng thực hoặc bản điện tử của một trong các giấy tờ chứng minh thuộc trường hợp không phải thông báo trực tiếp, trừ trường hợp người lao động nam từ đủ 60 tuổi trở lên, nữ từ đủ 55 tuổi trở lên.

Và chọn Nộp hồ sơ.

Bước 2: Cổng Dịch vụ công quốc gia chuyển hồ sơ sang Trung tâm Dịch vụ việc làm để tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ. Trong quá trình xử lý nghiệp vụ sẽ gọi sang CSDL dùng chung để xử lý hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Trung tâm Dịch vụ việc làm cập nhật thông tin yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo Mẫu số 03 hoặc từ chối hồ sơ theo Mẫu số 04 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Thông báo sẽ được hiển thị cho người lao động (trên Cổng và gửi SMS).

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Trung tâm Dịch vụ việc làm phối hợp với cơ quan BHXH tiếp tục chi trả trợ cấp thất nghiệp bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến cho người lao động thông qua tài khoản ngân hàng người lao động đã nhập thông tin. Kết quả thanh toán thành công thì cơ quan BHXH sẽ gửi lại thông tin thanh toán (Số tiền, thời gian, trạng thái,..) về hệ thống Cổng Dịch vụ công quốc gia để theo dõi và giám sát.

c) Cách thức thực hiện: Trực tuyến.

d) Thành phần hồ sơ:

- Tờ khai điện tử thông báo về việc tìm kiếm việc làm (*Mẫu số 07 ban hành kèm theo Quyết định này*)

- Bản chụp bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản điện tử của một trong các giấy tờ chứng minh thuộc trường hợp không phải thông báo trực tiếp, trừ trường hợp người lao động nam từ đủ 60 tuổi trở lên, nữ từ đủ 55 tuổi trở lên.

đ) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

e) Thời hạn giải quyết: Không quy định

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người lao động đã thực hiện thủ tục Đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp, đang được hưởng trợ cấp thất nghiệp và thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Nam từ đủ 60 tuổi trở lên, nữ từ đủ 55 tuổi trở lên;

- Ốm đau có xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền;

- Nghỉ hưởng chế độ thai sản có xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền. Riêng đối với trường hợp nam giới có vợ chết sau khi sinh con mà phải trực tiếp nuôi dưỡng con thì giấy tờ xác nhận là giấy khai sinh của con và giấy chứng tử của mẹ;

- Bị tai nạn có xác nhận của cảnh sát giao thông hoặc cơ sở y tế có thẩm quyền;

- Bị hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần, dịch họa, dịch bệnh có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;

- Cha, mẹ, vợ/chồng, con của người lao động chết;

- Người lao động hoặc con của người lao động kết hôn có giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;

- Đang tham gia khóa học nghề theo quyết định của Giám đốc Sở Nội vụ và có giấy xác nhận của cơ sở đào tạo nghề nghiệp;

- Thực hiện hợp đồng lao động xác định thời hạn dưới 01 tháng;

- Đi cai nghiện tự nguyện có xác nhận của cơ sở cai nghiện hoặc xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;

- Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp: trường hợp ngày thông báo về việc tìm kiếm việc làm của người lao động nằm trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp nhưng trước ngày người lao động nộp hồ sơ chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp cho Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi chuyển đến thì người lao động không phải trực tiếp thông báo hằng tháng về việc tìm kiếm việc làm.

Lưu ý:

- Người lao động nếu không thuộc một trong các trường hợp bất khả kháng nêu trên thì phải thực hiện thông báo tìm kiếm việc làm hằng tháng trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp.

- Đối với trường hợp người lao động không thực hiện thủ tục Đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp theo hình thức trực tuyến thì đề nghị đến Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp để thực hiện Thông báo tìm kiếm việc làm hằng tháng theo quy định.

h) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm Dịch vụ việc làm.

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Người lao động tiếp tục được hưởng trợ cấp thất nghiệp.

k) Lệ phí: Không quy định.

l) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ khai điện tử thông báo về việc tìm kiếm việc làm (Mẫu số 07 ban hành kèm theo Quyết định này).

m) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp phải thông báo trực tuyến hằng tháng (không phải trực tiếp) về việc tìm kiếm việc làm nếu thời gian thông báo về việc tìm kiếm việc làm nằm trong khoảng thời gian mà người lao động thuộc một trong các trường hợp sau:

- Nam từ đủ 60 tuổi trở lên, nữ từ đủ 55 tuổi trở lên;

- Ốm đau có xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền;

- Nghỉ hưởng chế độ thai sản có xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền. Riêng đối với trường hợp nam giới có vợ chết sau khi sinh con mà phải trực tiếp nuôi dưỡng con thì giấy tờ xác nhận là giấy khai sinh của con và giấy chứng tử của mẹ;

- Bị tai nạn có xác nhận của cảnh sát giao thông hoặc cơ sở y tế có thẩm quyền;

- Bị hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần, dịch họa, dịch bệnh có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;

- Cha, mẹ, vợ/chồng, con của người lao động chết; người lao động hoặc con của người lao động kết hôn có giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;

- Đang tham gia khóa học nghề theo quyết định của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nay là Giám đốc Sở Nội vụ) và có giấy xác nhận của cơ sở đào tạo nghề nghiệp;

- Thực hiện hợp đồng lao động xác định thời hạn dưới 01 tháng;

- Đi cai nghiện tự nguyện có xác nhận của cơ sở cai nghiện hoặc xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;

- Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp: trường hợp ngày thông báo về việc tìm kiếm việc làm của người lao động nằm trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp nhưng trước ngày người lao động nộp hồ sơ chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp cho Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi chuyển đến.

n) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.

- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

- Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.

- Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015.

- Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 nêu trên.

- Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐIỆN TỬ
Thông báo về việc tìm kiếm việc làm
 Tháng hưởng trợ cấp thất nghiệp thứ: ...

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ việc làm

Tên tôi là: sinh ngày ... / ... / ...

Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:

Cấp ngày ... tháng ... năm ... Nơi cấp

Chỗ ở hiện nay (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú):

Số điện thoại:

Theo Quyết định số..... ngày ... / ... / ... tôi được hưởng trợ cấp thất nghiệp ...

tháng, kể từ ngày ... / ... / ... đến ngày ... / ... / ... tại tỉnh/thành phố

Tôi thông báo kết quả tìm kiếm việc làm theo quy định, cụ thể như sau:

(1) Đơn vị thứ nhất (*Tên đơn vị, địa chỉ, người trực tiếp liên hệ, vị trí công việc dự tuyển, kết quả*).

(2) Đơn vị thứ hai (*Tên đơn vị, địa chỉ, người trực tiếp liên hệ, vị trí công việc dự tuyển, kết quả*).

(...) Tên đơn vị thứ (...): (*Tên đơn vị, địa chỉ, người trực tiếp liên hệ, vị trí công việc dự tuyển, kết quả*).

Tình trạng việc làm hiện nay:

☐ Không có việc làm

☐ Có việc làm nhưng chưa giao kết HĐLĐ/HĐLV (*ghi rõ tên đơn vị, địa chỉ, công việc đang làm*)

☐ Đang thử việc hoặc học nghề, tập nghề để làm việc cho người sử dụng lao động (Đính kèm Hợp đồng thử việc/Hợp đồng đào tạo nghề/Hợp đồng lao động)

☐ Tình trạng khác (*ốm đau, thai sản, ...*)

Tôi cam đoan nội dung ghi trên là đúng sự thật, nếu sai tôi chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật./.

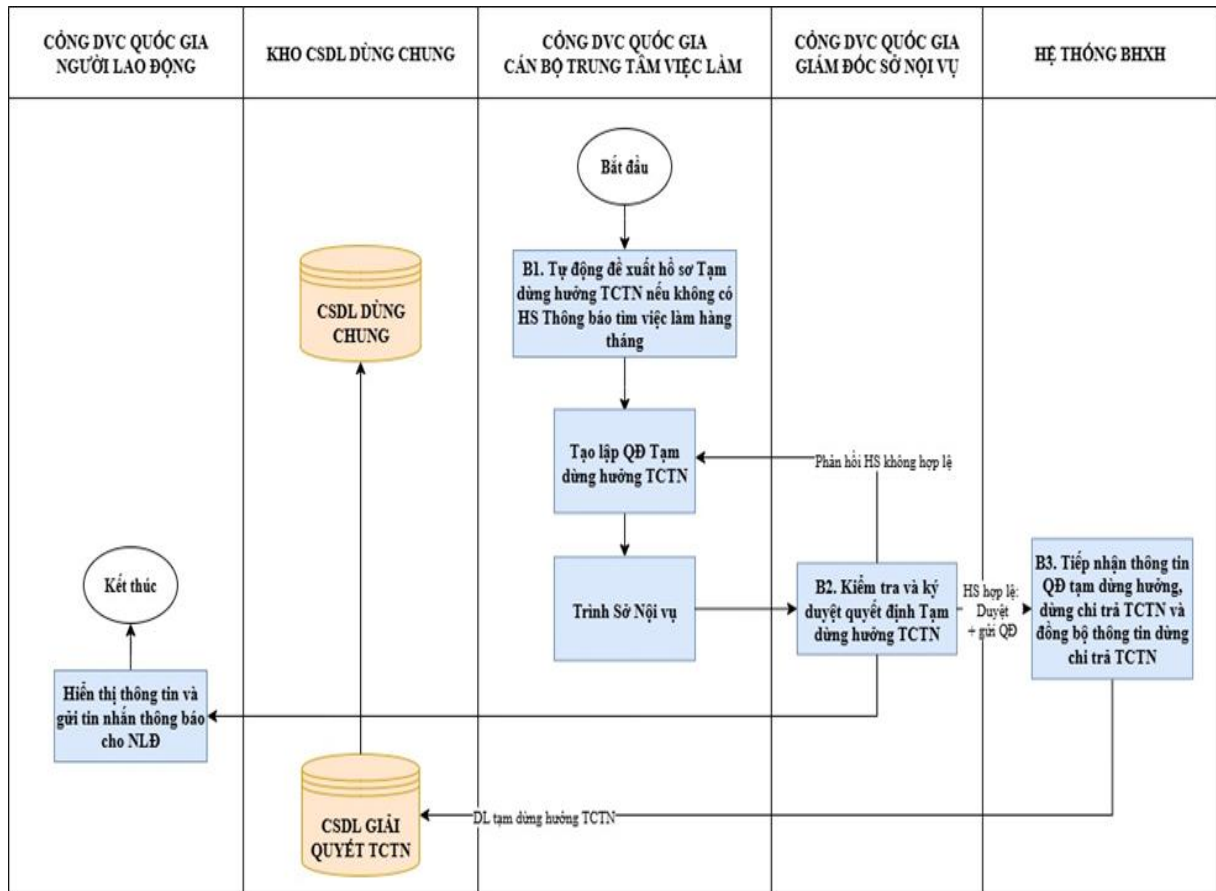
..., ngày ... tháng ... năm ...

Người thông báo

(ký, ghi rõ họ tên)

3. Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp

a) Sơ đồ quy trình:



b) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày người lao động không thực hiện thông báo về việc tìm kiếm việc làm hàng tháng theo quy định, Trung tâm Dịch vụ việc làm xem hồ sơ đề xuất và tạo lập, trình Giám đốc Sở Nội vụ quyết định tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp (Mẫu số 08).

Bước 2: Giám đốc Sở Nội vụ kiểm tra và duyệt ký quyết định tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động.

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Giám đốc Sở Nội vụ phản hồi để Trung tâm Dịch vụ việc làm kiểm tra lại.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Nội vụ duyệt ký quyết định tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp. Công Dịch vụ công quốc gia gửi 01 bản quyết định tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp sang cơ quan BHXH để tạm dừng chi trả trợ cấp thất nghiệp, 01 bản gửi cho người lao động. Thông báo sẽ được hiển thị cho người lao động (trên Cổng và gửi SMS).

Bước 3: Cơ quan BHXH tiếp nhận thông tin Quyết định tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp và thực hiện tạm dừng chi trả trợ cấp thất nghiệp.

c) Cách thức thực hiện: Trực tuyến.

d) Thành phần hồ sơ: không yêu cầu.

đ) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

e) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày người lao động không đến thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng theo quy định.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp.

h) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm Dịch vụ việc làm trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định về việc tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp.

k) Lệ phí: Không quy định.

l) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

m) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp không thực hiện thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng theo quy định.

n) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.

- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

- Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.

- Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.

- Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015.

- Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015.

Mẫu số 08

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH
PHỐ.....
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH/THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH;

Căn cứ..... (văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ);

Căn cứ Quyết định số ngày/...../..... của Giám đốc Sở Nội vụ về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp kể từ ngày....../.../... (1) đối với:

Ông/bà..... sinh ngày ... / ... / ...

Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:

Cấp ngày ... / ... / ... Nơi cấp:

Số sổ BHXH

Chỗ ở hiện nay (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú):.....

Tổng số tháng hưởng trợ cấp thất nghiệp: tháng.

Tổng số tháng đã hưởng trợ cấp thất nghiệp: tháng.

Lý do tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp: ông/bà không thực hiện thông báo về việc tìm kiếm việc làm tháng theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố.....; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm..... và ông/bà có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,.....

GIÁM ĐỐC

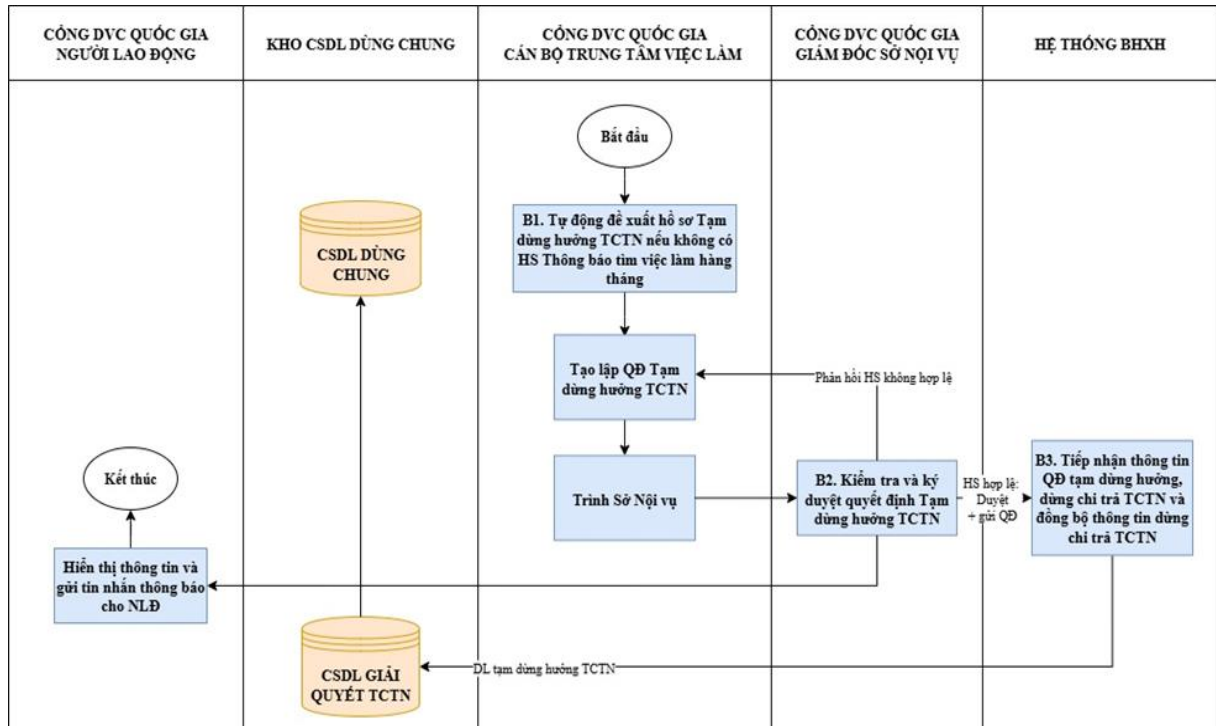
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ngày tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp là ngày đầu tiên của tháng bị tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp

4. Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp

a) Sơ đồ quy trình:



b) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày người lao động thực hiện thông báo về việc tìm kiếm việc làm hàng tháng theo quy định, Trung tâm Dịch vụ việc làm xem hồ sơ đề xuất và tạo lập, trình Giám đốc Sở Nội vụ quyết định tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp (Mẫu số 09)

Bước 2: Giám đốc Sở Nội vụ xem xét quyết định tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động.

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Giám đốc Sở Nội vụ phản hồi để Trung tâm Dịch vụ việc làm kiểm tra lại.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Nội vụ duyệt ký quyết định tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp. Công Dịch vụ công quốc gia gửi 01 bản quyết định tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp sang cơ quan BHXH để thực hiện tiếp tục chi trả trợ cấp thất nghiệp, 01 bản cho người lao động. Thông báo sẽ được hiển thị cho người lao động (trên Cổng và gửi SMS).

Bước 3: Cơ quan BHXH tiếp nhận thông tin Quyết định tiếp hưởng trợ cấp thất nghiệp, tiếp tục thực hiện chi trả trợ cấp thất nghiệp bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến cho người dân thông qua tài khoản ngân hàng người dân đã nhập thông tin, kết quả thanh toán thành công thì cơ quan BHXH sẽ gửi lại thông tin thanh toán (Số tiền, thời gian, trạng thái,...) về hệ thống Cổng Dịch vụ công quốc gia để theo dõi và giám sát.

c) Cách thức thực hiện: Người lao động phải thực hiện thông báo về việc tìm kiếm việc làm với Trung tâm Dịch vụ việc làm.

d) Thành phần hồ sơ:

Tờ khai điện tử thông báo về việc tìm kiếm việc làm (*Mẫu số 07 ban hành kèm theo Quyết định này*).

đ) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

e) Thời hạn giải quyết: Không quy định.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp bị tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp nếu vẫn còn thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quyết định của Giám đốc Sở Nội vụ.

h) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm Dịch vụ việc làm trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định về việc tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp.

k) Lệ phí: Không quy định.

l) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ khai điện tử thông báo về việc tìm kiếm việc làm (*Mẫu số 07 ban hành kèm theo Quyết định này*).

m) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Người lao động tiếp tục thực hiện thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng theo quy định khi bị tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp nếu vẫn còn thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quyết định của Giám đốc Nội vụ.

n) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.

- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

- Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.

- Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.

- Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015.

- Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐIỆN TỬ
Thông báo về việc tìm kiếm việc làm
 Tháng hưởng trợ cấp thất nghiệp thứ: ...

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ việc làm

Tên tôi là: sinh ngày ... / ... / ...

Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:

Cấp ngày ... tháng ... năm ... Nơi cấp

Chỗ ở hiện nay (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú):

Số điện thoại:

Theo Quyết định số..... ngày ... / ... / ... tôi được hưởng trợ cấp thất nghiệp ...

tháng, kể từ ngày ... / ... / ... đến ngày ... / ... / ... tại tỉnh/thành phố

Tôi thông báo kết quả tìm kiếm việc làm theo quy định, cụ thể như sau:

(1) Đơn vị thứ nhất (*Tên đơn vị, địa chỉ, người trực tiếp liên hệ, vị trí công việc dự tuyển, kết quả*).

(2) Đơn vị thứ hai (*Tên đơn vị, địa chỉ, người trực tiếp liên hệ, vị trí công việc dự tuyển, kết quả*).

(...) Tên đơn vị thứ (...): (*Tên đơn vị, địa chỉ, người trực tiếp liên hệ, vị trí công việc dự tuyển, kết quả*).

Tình trạng việc làm hiện nay:

☐ Không có việc làm

☐ Có việc làm nhưng chưa giao kết HĐLĐ/HĐLV (*ghi rõ tên đơn vị, địa chỉ, công việc đang làm*)

☐ Đang thử việc hoặc học nghề, tập nghề để làm việc cho người sử dụng lao động (Đính kèm Hợp đồng thử việc/Hợp đồng đào tạo nghề/Hợp đồng lao động)

☐ Tình trạng khác (*ốm đau, thai sản, ...*)

Tôi cam đoan nội dung ghi trên là đúng sự thật, nếu sai tôi chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật./.

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người thông báo

(ký, ghi rõ họ tên)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH
PHỐ.....
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH/THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH;

Căn cứ..... (văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ);

Căn cứ Quyết định số ngày/...../..... của Giám đốc Sở Nội vụ về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp đối với:

Ông/bà..... sinh ngày ... / ... / ...

Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:

Cấp ngày ... / ... / ... Nơi cấp:

Số sổ BHXH

Chỗ ở hiện nay (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú):.....

Tổng số tháng hưởng trợ cấp thất nghiệp: ... tháng.

Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp từ ngày ... / ... / ...

Được tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp từ ngày (1) ... / ... / ...

Lý do: ông/bà đã tiếp tục thực hiện thông báo về việc tìm kiếm việc làm tháng ... theo quy định.

Số tháng được hưởng trợ cấp thất nghiệp còn lại tháng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố.....; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm..... và ông/bà có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ngày tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp là ngày đầu tiên của tháng hưởng trợ cấp thất nghiệp tiếp theo.

theo Mẫu số 04 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Thông báo sẽ được hiển thị cho người lao động (trên Cổng và gửi SMS).

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi chuyển đi có trách nhiệm:

+ Cung cấp Giấy giới thiệu chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (Mẫu số 11) và bộ hồ sơ Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để Cổng chuyển đến Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi chuyển đến và để hiển thị thông báo ngay cho người lao động được biết (trên Cổng và gửi SMS).

+ Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày cung cấp hồ sơ chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia cho người lao động, Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi người lao động chuyển đi tạo lập Thông báo về việc dừng chi trả trợ cấp thất nghiệp của người lao động (Mẫu số 12). Thông báo sẽ được hiển thị cho người lao động (trên Cổng và gửi SMS).

Bước 4: Thông báo về việc dừng chi trả trợ cấp thất nghiệp của người lao động sẽ được chuyển đến cơ quan BHXH nơi chuyển đi. Cơ quan BHXH nơi chuyển đi tiếp nhận thông tin Thông báo về việc dừng chi trả trợ cấp thất nghiệp và thực hiện tạm dừng chi trả trợ cấp thất nghiệp cho người lao động.

Bước 5: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày người lao động đến thông báo về việc tìm kiếm việc làm tại Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi chuyển đến, Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi chuyển đến có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết hồ đề nghị của người lao động:

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi chuyển đến trả lại thông tin và nêu rõ lý do từ chối về Cổng Dịch vụ công quốc gia. Cổng Dịch vụ công quốc gia tự động chuyển thông tin (trên Cổng và SMS) đến Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi chuyển đi và người lao động biết để thực hiện thủ tục tiếp theo.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi chuyển đến tạo lập Thông báo về việc tiếp tục chi trả trợ cấp thất nghiệp của người lao động (Mẫu số 13). Thông báo sẽ được hiển thị cho người lao động (trên Cổng và gửi SMS).

Bước 6: Thông báo về việc tiếp tục chi trả trợ cấp thất nghiệp của người lao động được chuyển đến cơ quan BHXH nơi chuyển đến. Cơ quan BHXH nơi chuyển đến tiếp nhận thông tin Thông báo để tiếp tục chi trả trợ cấp thất nghiệp và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người lao động. Việc thực hiện chi trả trợ cấp thất nghiệp bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến cho người lao động thông qua tài khoản ngân hàng người lao động đã nhập thông tin, kết quả thanh toán thành công thì cơ quan BHXH sẽ gửi lại thông tin thanh toán (Số tiền, thời gian, trạng thái, ...) về hệ thống Cổng Dịch vụ công quốc gia để theo dõi và giám sát.

c) Cách thức thực hiện: Trực tuyến.

d) Thành phần hồ sơ:

- Tờ khai điện tử đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động (*Mẫu số 10 ban hành kèm theo Quyết định này*);
- Giấy giới thiệu chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (*Mẫu số 11 ban hành kèm theo Quyết định này*);
- Bản chụp quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp;
- Bản chụp các quyết định hỗ trợ học nghề, quyết định tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp, quyết định tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp (nếu có);
- Bản chụp thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng (nếu có), các giấy tờ khác có trong hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp.

đ) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

e) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp có nhu cầu chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp đến tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác.

h) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp.
- Trung tâm Dịch vụ việc làm trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi người lao động chuyển đến hưởng trợ cấp thất nghiệp.

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Giấy giới thiệu chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp và văn bản thông báo Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh nơi người lao động chuyển đi dừng việc chi trả trợ cấp thất nghiệp.
- Văn bản đề nghị Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh nơi chuyển đến để tiếp tục thực hiện việc chi trả trợ cấp thất nghiệp cho người lao động.

k) Lệ phí: Không quy định.

l) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ khai điện tử đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (*Mẫu số 10 ban hành kèm theo Quyết định này*).

m) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Người lao động đã hưởng ít nhất 01 tháng trợ cấp thất nghiệp theo quy định và có nhu cầu chuyển hưởng trợ cấp nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp đến tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác.

n) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.
- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.
- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
- Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.
- Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 nêu trên.
- Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 nêu trên.
- Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 nêu trên.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐIỆN TỬ
Đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ việc làm

Tên tôi là: sinh ngày ... / ... / ...

Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:

Cấp ngày... / ... / ... Nơi cấp

Số sổ BHXH:

Chỗ ở hiện nay (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú):

.....

Nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu:

.....

Nơi đăng ký thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng:

.....

Hiện nay, tôi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp theo Quyết định số

ngày ... / ... / ... của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh/thành phố

Tổng số tháng được hưởng trợ cấp thất nghiệp: ... tháng

Đã hưởng trợ cấp thất nghiệp: ... tháng

Nhưng vì lý do:

.....

.....

tôi đề nghị quý Trung tâm chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp đến
 xã/phường.....tỉnh/thành phố.....để tôi được tiếp tục hưởng
 các chế độ bảo hiểm thất nghiệp theo quy định./.

....., ngày tháng năm

Người đề nghị
 (Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ NỘI VỤ TỈNH/THÀNH PHỐ...
TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số.....

....., ngày tháng năm.....

GIẤY GIỚI THIỆU

Về việc chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ việc làm.....

Theo đề nghị của ông/bà.....tại Đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp ngày ... / ... / ...

Trung tâm Dịch vụ việc làm giới thiệu:

Ông/bà:.....

Đang hưởng trợ cấp thất nghiệp theo Quyết định số

Ngày ... / ... / ... của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh/thành phố

Số tháng đã hưởng trợ cấp thất nghiệp: ... tháng, tính từ ngày ... / ... / ... đến ngày ... / ... / ... với mức hưởng trợ cấp thất nghiệp hằng tháng là đồng.

Đến quý Trung tâm đề tiếp tục hưởng các chế độ bảo hiểm thất nghiệp theo quy định hiện hành.

Hồ sơ chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp của ông/bà gồm:

☐ Đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động;

☐ Giấy giới thiệu chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp;

☐ Bản chụp quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp;

☐ Bản chụp các quyết định hỗ trợ học nghề, quyết định tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp, quyết định tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp;

☐ Bản chụp thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng;

☐ Giấy tờ khác:.....

.....

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý Trung tâm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ông/bà..... (để thực hiện);
- Lưu: VT,

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 12

SỞ NỘI VỤ TỈNH/THÀNH PHỐ.....
TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số.....
 Về việc chấm dứt chi trả TCTN
 đối với ông/bà.....

....., ngày tháng năm.....

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố

Theo Đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp ngày..... /.... / ... của ông/bà....., Trung tâm Dịch vụ việc làm..... đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố..... chấm dứt thực hiện việc chi trả trợ cấp thất nghiệp của:

Ông/bà:..... sinh ngày ... / ... / ...

Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:

Cấp ngày ... / ... / ... Nơi cấp

Số sổ BHXH

Được hưởng trợ cấp thất nghiệp theo Quyết định số..... ngày/...../..... của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh/thành phố..... và hiện nay đã thực hiện chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp đến xã/phường..... tỉnh/thành phố.....

Số tháng còn lại chưa nhận trợ cấp thất nghiệp là: ... tháng với mức hưởng trợ cấp thất nghiệp hằng tháng là:..... đồng.

Cảm ơn sự hợp tác của quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 13

SỞ NỘI VỤ TỈNH/THÀNH PHỐ.....
TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số.....
 Về việc tiếp tục thực hiện chi trả
 TCTN đối với ông/bà.....

....., ngày tháng năm.....

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố (1).....

Theo Giấy giới thiệu về việc chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp của Trung tâm Dịch vụ việc làm ngày..... /...../..... Đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố thực hiện việc chi trả trợ cấp thất nghiệp và cấp thẻ bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành cho:

Ông/bà: sinh ngày ... / ... / ...

Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:.....

Cấp ngày ... / ... / ... Nơi cấp:.....

Số sổ BHXH:.....

Chỗ ở sau khi chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp:

.....

Nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu:

.....

Đang được hưởng trợ cấp thất nghiệp theo Quyết định số..... ngày/...../..... của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh/thành phố.....(có bản chụp quyết định kèm theo).

Số tháng còn lại chưa nhận trợ cấp thất nghiệp: ... tháng với mức hưởng trợ cấp thất nghiệp hàng tháng là:..... đồng.

Cảm ơn sự hợp tác của quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BHXH (1).....(để biết);
- Lưu: VT,

GIÁM ĐỐC

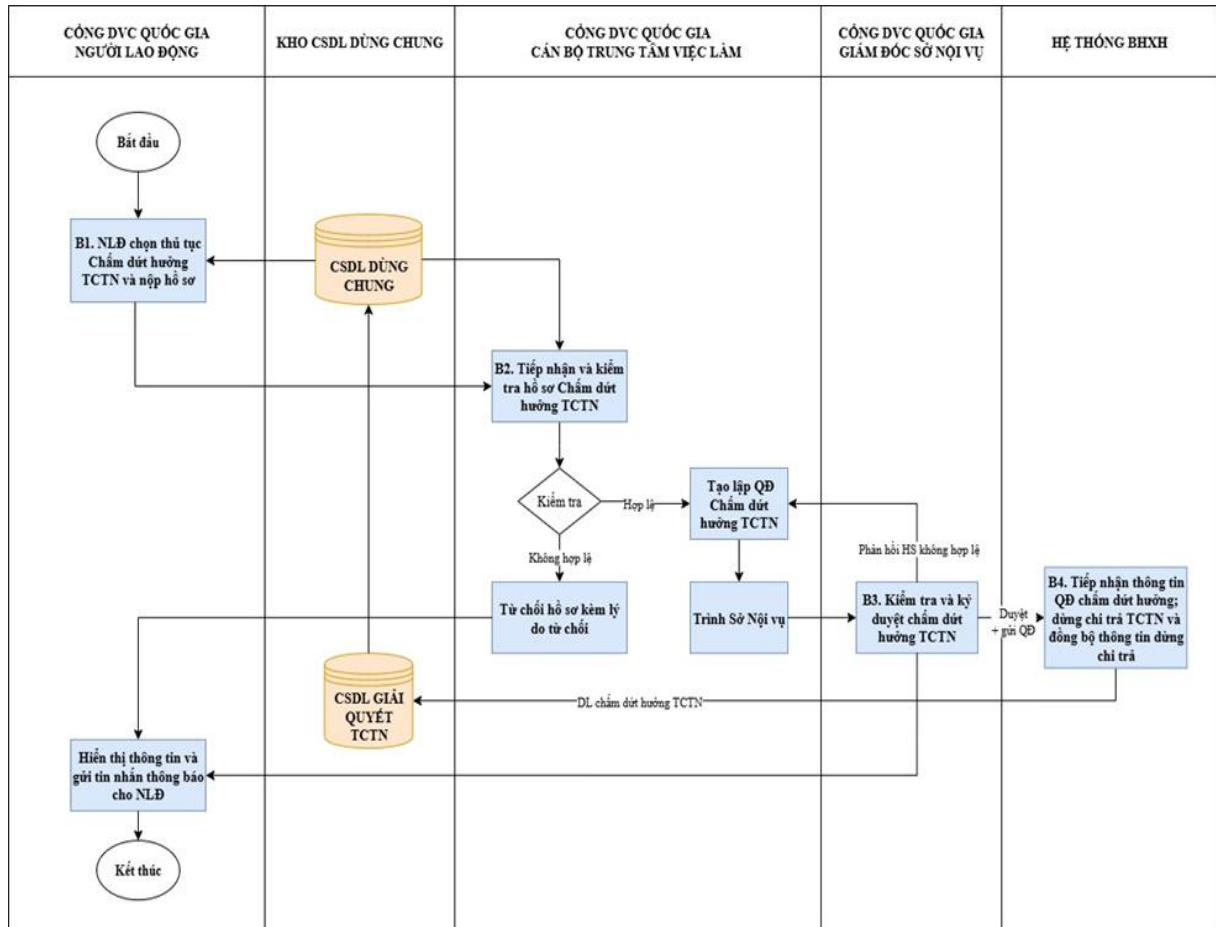
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi rõ bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố.....(nơi người lao động chuyển đến)

6. Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp

a) Sơ đồ quy trình:



b) Trình tự thực hiện:

Đối với Người lao động thuộc một trong các trường hợp: Có việc làm; Thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; Hưởng lương hưu hằng tháng; Đi học tập có thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên. Người lao động phải thực hiện Thông báo về việc chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp (Mẫu số 14 ban hành kèm theo Quyết định này).

Bước 1: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày người lao động thuộc trường hợp bị chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp nêu trên, người lao động đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia thông qua tài khoản định danh điện tử VNeID và thực hiện:

- Tìm kiếm và chọn nộp dịch vụ công: Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp.
- Nhập thông tin Tờ khai điện tử thông báo (Mẫu số 14)

- Bản chụp bản chính hoặc bản chụp bản sao có chứng thực hoặc bản điện tử của một trong các giấy tờ chứng minh người lao động thuộc đối tượng chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp:

+ Quyết định tuyển dụng hoặc quyết định bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp người lao động có việc làm.

+ Giấy triệu tập thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an đối với người thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an.

+ Quyết định hưởng lương hưu.

+ Giấy báo nhập học đối với học tập trong nước. Trường hợp học tập ở nước ngoài thì phải có giấy tờ chứng minh về việc xuất cảnh.

Sau đó chọn Nộp hồ sơ.

Bước 2: Hệ thống chuyển hồ sơ sang Trung tâm Dịch vụ việc làm để tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Trung tâm Dịch vụ việc làm cập nhật thông tin yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo Mẫu số 03 hoặc từ chối hồ sơ theo Mẫu số 04 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Thông báo sẽ được hiển thị cho người lao động (trên Cổng và gửi SMS).

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Trung tâm Dịch vụ việc làm xem xét, tạo lập trình Giám đốc Sở Nội vụ quyết định chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp (Mẫu số 15).

Bước 3: Giám đốc Sở Nội vụ kiểm tra và duyệt ký quyết định về việc chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động.

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Giám đốc Sở Nội vụ phản hồi để Trung tâm Dịch vụ việc làm kiểm tra lại.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Nội vụ duyệt ký quyết định Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp. Cổng Dịch vụ công quốc gia gửi bản quyết định Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp sang cơ quan BHXH. Đồng thời, thông báo sẽ được hiển thị cho người lao động (trên Cổng và gửi SMS).

Bước 4: Cơ quan BHXH tiếp nhận thông tin Quyết định chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp và thực hiện dừng chi trả trợ cấp thất nghiệp.

Đối với người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp mà thuộc một trong các trường hợp: Trong thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp, 03 tháng liên tục không thực hiện thông báo hàng tháng về việc tìm kiếm việc làm với trung tâm dịch vụ việc làm theo quy định; Chết; Có việc làm (đã thực hiện đóng bảo hiểm xã hội ở một đơn vị khác trong thời gian được hưởng bảo hiểm thất nghiệp). Hệ thống trực tuyến tự động đề xuất hồ sơ Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp.

Bước 1: Người lao động đang được hưởng trợ cấp thất nghiệp nếu thuộc một trong các trường hợp bị chấm dứt hưởng thì hệ thống sẽ tự động đề xuất hồ sơ Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp.

Bước 2: Trung tâm Dịch vụ việc làm xem xét, tạo lập trình Giám đốc Sở Nội vụ quyết định chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp (Mẫu số 15).

Bước 3: Giám đốc Sở Nội vụ kiểm tra và duyệt ký quyết định về việc chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động.

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Giám đốc Sở Nội vụ phản hồi đề Trung tâm Dịch vụ việc làm kiểm tra lại.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Nội vụ duyệt ký quyết định Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp. Công Dịch vụ công quốc gia gửi bản quyết định Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp sang cơ quan BHXH. Đồng thời, thông báo sẽ được hiển thị cho người lao động (trên Cổng và gửi SMS).

Bước 3: Cơ quan BHXH tiếp nhận thông tin Quyết định chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp và thực hiện dừng chi trả trợ cấp thất nghiệp.

Đối với người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp mà thuộc một trong các trường hợp: Sau 2 lần từ chối nhận việc làm do Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp giới thiệu mà không có lý do chính đáng; ra nước ngoài định cư, đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật bảo hiểm thất nghiệp; chấp hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị tòa án tuyên bố mất tích; bị tạm giam, chấp hành hình phạt tù thì Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp trình Giám đốc Sở Nội vụ Quyết định về việc chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động.

Bước 1: Trung tâm Dịch vụ việc làm đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia, nhập thông tin hồ sơ lên hệ thống tiếp nhận của Cổng Dịch vụ công quốc gia, sau đó tạo lập hồ sơ Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp khi người lao động thuộc một trong những trường hợp mà Trung tâm Dịch vụ việc làm có thông tin người lao động thuộc diện chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp.

Bước 2: Trung tâm Dịch vụ việc làm tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ của người lao động. Sau đó, xem xét, tạo lập và trình Giám đốc Sở Nội vụ quyết định chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp (Mẫu số 15).

Bước 3: Giám đốc Sở Nội vụ kiểm tra và duyệt ký quyết định về việc chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động.

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Giám đốc Sở Nội vụ phản hồi đề Trung tâm Dịch vụ việc làm kiểm tra lại.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Nội vụ duyệt ký quyết định Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp. Công Dịch vụ công quốc gia gửi bản quyết định Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp sang cơ quan BHXH. Đồng thời, thông báo sẽ được hiển thị cho người lao động (trên Cổng và gửi SMS).

Bước 4: Cơ quan BHXH tiếp nhận thông tin Quyết định chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp và thực hiện dừng chi trả trợ cấp thất nghiệp.

c) Cách thức thực hiện: trực tuyến

d) Thành phần hồ sơ:

- Tờ khai điện tử Thông báo của người lao động về việc chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp (*Mẫu số 14 ban hành kèm theo Quyết định này*).
- Các giấy tờ chứng minh người lao động thuộc đối tượng chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp. Bao gồm một trong các giấy tờ sau:
 - Quyết định tuyển dụng hoặc bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp chưa hết thời hạn hưởng nhưng đã tìm được việc làm.
 - Giấy triệu tập thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an đối với người thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an.
 - Quyết định hưởng lương hưu.
 - Giấy tờ chứng minh về việc 02 lần từ chối nhận việc làm do Trung tâm Dịch vụ việc làm giới thiệu mà không có lý do chính đáng.
 - Giấy tờ chứng minh về việc không thông báo về việc tìm kiếm việc làm trong 03 tháng liên tục.
 - Giấy tờ chứng minh người lao động định cư ở nước ngoài (xác minh của Xã, phường, thị trấn...).
 - Giấy báo nhập học đối với học tập trong nước. Trường hợp học tập ở nước ngoài thì phải có giấy tờ chứng minh về việc xuất cảnh.
 - Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật bảo hiểm thất nghiệp của cơ quan có thẩm quyền.
 - Giấy chứng minh người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp bị chết (Giấy chứng tử, xác minh của Xã, phường, thị trấn....).
 - Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục, cơ sở cai nghiện bắt buộc của cơ quan có thẩm quyền.
 - Quyết định của tòa án tuyên bố mất tích.
 - Quyết định tạm giam, chấp hành hình phạt tù của cơ quan có thẩm quyền.

đ) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

e) Thời hạn giải quyết: Không quy định.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp.

h) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm Dịch vụ việc làm.

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định về việc chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp.

k) Lệ phí: Không quy định.

l) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ khai điện tử Thông báo (Mẫu số 14 ban hành kèm theo Quyết định này).

m) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Người lao động bị chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp trong các trường hợp sau:

- Có việc làm;
- Thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an;
- Hưởng lương hưu hằng tháng;
- Đi học tập có thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên;
- Sau 2 lần từ chối nhận việc làm do Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp giới thiệu mà không có lý do chính đáng;
- Trong thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp, 03 tháng liên tục không thực hiện thông báo hàng tháng về việc tìm kiếm việc làm với trung tâm dịch vụ việc làm theo quy định;
- Ra nước ngoài để định cư, đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng;
- Bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật bảo hiểm thất nghiệp;
- Chết;
- Chấp hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- Bị tòa án tuyên bố mất tích;
- Bị tạm giam, chấp nhận hình phạt tù.

n) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013.
- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.
- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.
- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
- Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.

- Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.

- Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015.

- Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐIỆN TỬ

Thông báo

Về việc.....(1)

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ việc làm

Tên tôi là: sinh ngày ... / ... / ...

Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:

Cấp ngày ... / ... / ... Nơi cấp:.....

Số sổ BHXH:.....

Chỗ ở hiện nay (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú):

Hiện nay, tôi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp theo Quyết định số

ngày ... / ... / ... của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh/thành phố

Tổng số tháng tôi đã hưởng trợ cấp thất nghiệp ... tháng

Nhưng vì lý do (1).....

.....
 nên tôi gửi thông báo này (kèm theo bản sao giấy tờ có liên quan).

Trường hợp người lao động chưa có bản sao hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc (2).

Đề nghị quý Trung tâm xem xét, thực hiện các thủ tục về chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp để bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp tương ứng với số tháng hưởng trợ cấp thất nghiệp mà tôi chưa nhận tiền tại cơ quan bảo hiểm xã hội./.

....., ngày ... tháng ... năm

Người thông báo

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú :

(1) Có việc làm; thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; hưởng lương hưu hằng tháng; đi học tập có thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên.

(2) Người lao động phải cam kết thể hiện rõ ngày hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc, lý do chưa có hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc và sẽ nộp bổ sung trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc.

Mẫu số 15

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH
PHỐ.....
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH;

Căn cứ..... (văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ);

Căn cứ Quyết định số ngày/...../..... của Giám đốc Sở Nội vụ về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp kể từ ngày ... / ... / ... đối với:

Ông/bà sinh ngày ... / ... / ...

Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:.....

Cấp ngày ... / ... / ... Nơi cấp:.....

Số sổ BHXH

Chỗ ở hiện nay (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú):

.....

Lý do chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp:

.....

Tổng số tháng hưởng trợ cấp thất nghiệp là tháng.

Số tháng đã hưởng trợ cấp thất nghiệp tháng.

Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp được bảo lưu (nếu có): tháng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố.....; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm..... và ông/bà có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)